

Số: 51 /KH-UBND

Vĩnh Linh, ngày 29 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai Chiến lược tổng thể quốc gia phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống giai đoạn 2025 - 2030 trên địa bàn xã Vĩnh Linh

Thực hiện Kế hoạch số 938/KH-UBND ngày 16/9/2025 của UBND tỉnh triển khai Chiến lược tổng thể quốc gia phòng ngừa, ứng phó với đe dọa an ninh phi truyền thống giai đoạn 2025 - 2030 (sau đây viết gọn là Chiến lược ANPTT) trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và đặc điểm tình hình của địa phương, Ủy ban nhân dân (UBND) xã Vĩnh Linh xây dựng Kế hoạch triển khai Chiến lược ANPTT giai đoạn 2025 - 2030 trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống (ANPTT) là trách nhiệm, quyền lợi, nghĩa vụ trọng yếu, thường xuyên của cả hệ thống chính trị và của toàn dân, đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng, sự quản lý tập trung, thống nhất của Nhà nước; phát huy mạnh mẽ mọi nguồn lực, trong đó người dân và doanh nghiệp đóng vai trò trung tâm và là chủ thể thực hiện cùng với sự tham gia hiệu quả của các tổ chức chính trị - xã hội; phân công trách nhiệm, quyền hạn rõ ràng, rành mạch, gắn với phân cấp, phân quyền mạnh mẽ cho địa phương.

- Quán triệt đầy đủ quan điểm, chủ trương của Đảng, triển khai đồng bộ chính sách, pháp luật của Nhà nước trong phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT. Các nguy cơ, tiềm ẩn đe dọa ANPTT phải được đánh giá, nhận diện đầy đủ, khách quan, hạn chế thấp nhất rủi ro, đe dọa đến lợi ích, an ninh quốc gia (ANQG); đặt lợi ích quốc gia - dân tộc, an ninh, an toàn của người dân lên trên hết. Phòng ngừa, ứng phó các đe dọa này phải đặt trong mối quan hệ gắn bó với các vấn đề an ninh truyền thống, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ ANQG, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội (TTATXH); gắn liền với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội bền vững của địa phương.

Lấy tinh thần chủ động phòng ngừa là căn bản, với phương châm từ sớm, từ xa, từ cơ sở, không để bị động, bất ngờ; chủ động loại bỏ nguyên nhân, điều kiện có thể dẫn đến phát sinh, phát triển các đe dọa ANPTT; đồng thời phải chủ động về cơ chế, nguồn lực, biện pháp để kịp thời ứng phó, xử lý, khắc phục hậu

quả, nhanh chóng khôi phục hoạt động bình thường khi xảy ra thảm họa, sự cố. Khi vấn đề an ninh phi truyền thống xảy ra ở giai đoạn đầu thuộc chức năng, nhiệm vụ của phòng, ban, bộ phận lực lượng nào thì do phòng, ban, bộ phận lực lượng đó chủ trì ứng phó, với sự tham gia chủ động, tích cực của các chủ thể khác; khi đã chuyển hóa thành vấn đề ANQG, TTATXH, lực lượng Công an có trách nhiệm chủ trì công tác phòng, chống; các lực lượng khác chủ động tham gia theo chức năng, nhiệm vụ theo pháp luật quy định.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự chỉ đạo tập trung, thống nhất của UBND xã, sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, ban, tổ chức đoàn thể liên quan và ban cán sự các thôn trong việc triển khai Chiến lược ANPTT.

- Phân công nhiệm vụ bảo đảm rõ ràng theo chức năng, nhiệm vụ chuyên môn và theo trách nhiệm được giao. Triển khai Chiến lược ANPTT đồng bộ, thực chất, tiết kiệm và hiệu quả.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Hình thành cơ chế điều hành, quản lý công tác phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT

- Rà soát các Ban chỉ đạo hiện hành liên quan phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT, tiến tới tái cấu trúc theo hướng một cơ chế chỉ đạo, điều hành, điều phối các hoạt động phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa này bảo đảm tính bao trùm, đồng bộ, tập trung, thống nhất, tinh gọn, hiệu quả; phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn trong điều phối các hoạt động phòng ngừa, ứng phó.

- Nghiên cứu khai thác Trung tâm Dữ liệu quốc gia sau khi được hoàn thành với các trung tâm dự báo khí tượng thủy văn, các trạm cảnh báo động đất, trạm cảnh báo sóng thần, trạm quan trắc, cảnh báo môi trường ô nhiễm, độc xạ; cổng thông tin điện tử các sở, ngành, địa phương hoạt động đầy đủ, hiệu quả, phục vụ chỉ đạo, điều hành của cơ quan điều phối phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT.

- Xây dựng cơ chế huy động, quản lý, sử dụng nguồn lực tài chính và các nguồn lực khác cho hoạt động phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT, bảo đảm đúng pháp luật, phù hợp với tình hình.

2. Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật liên quan đến phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành văn bản quy phạm pháp luật sát với tình hình thực tiễn địa bàn, tập trung các lĩnh vực cơ bản như: Tình trạng khẩn cấp; phòng, chống tội phạm xuyên quốc gia; phòng, chống khủng bố; bảo đảm an ninh mạng, an ninh thông tin, phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao; bảo

vệ môi trường và ứng phó các thảm họa thiên nhiên, năng lượng, tài chính - tiền tệ, lương thực, y tế, nhất là các tình huống y tế khẩn cấp.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định, quy trình, tạo hành lang pháp lý vững chắc cho việc tổ chức các hoạt động của cơ quan điều hành ở từng cấp, bảo đảm vừa toàn diện, vừa chuyên sâu theo ngành, lĩnh vực, địa bàn. Xây dựng, hoàn thiện quy định trách nhiệm phối hợp giữa các phòng, ban, đoàn thể và lực lượng trong thực hiện nhiệm vụ chung. Xây dựng quy định về chế độ đối với các lực lượng thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa này.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các chính sách xã hội góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT, như: chính sách giải quyết việc làm; chính sách xóa đói, giảm nghèo; chính sách tôn giáo, dân tộc; chính sách phòng, chống tội phạm... Ban hành quy định việc thẩm định về bảo đảm yêu cầu an ninh, trật tự đối với các dự án phát triển kinh tế - xã hội trọng điểm của xã.

- Chủ động thúc đẩy hình thành các cơ chế đối thoại, trao đổi về phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT; chú trọng xây dựng và thúc đẩy các cơ chế hợp tác để chia sẻ thông tin, kinh nghiệm và công nghệ trong phòng ngừa, ứng phó.

- Triển khai các cơ chế mới trên cơ sở tuân thủ nguyên tắc “Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt; Nhà nước thống nhất quản lý; Chính phủ đóng vai trò kiến tạo, dẫn dắt; các lực lượng, cơ quan chuyên trách đóng vai trò nòng cốt; doanh nghiệp và Nhân dân giữ vai trò trung tâm và là chủ thể thực hiện”. Chú trọng củng cố thể trận an ninh nhân dân kết hợp với thể trận quốc phòng toàn dân, trên nền tảng thể trận lòng dân vững chắc trong phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT.

- Nghiên cứu xây dựng, ban hành các cơ chế đặc thù, tạo khuôn khổ pháp lý triển khai cơ chế thí điểm, thử nghiệm các mô hình, công nghệ mới phục vụ phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT dựa trên cơ sở thành tựu khoa học, công nghệ và đổi mới, sáng tạo.

- Phân định rõ ràng quyền hạn, trách nhiệm của tập thể, cá nhân, gắn với xử lý vi phạm, quyền hạn đến đâu trách nhiệm đến đó. Phân cấp, phân quyền gắn với đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; tập trung tháo gỡ các “điểm nghẽn” về cơ chế, chính sách trong huy động nguồn lực phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT; có cơ chế bảo vệ, khuyến khích người dám hành động vì lợi ích chung, thu hút, trọng dụng nhân tài.

- Ban hành các chính sách khuyến khích doanh nghiệp đóng góp về khoa học, công nghệ trong phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT. Chú trọng các chính sách ưu tiên phát triển và ứng dụng công nghệ trong lĩnh vực này. Xây dựng cơ chế liên kết các cơ sở nghiên cứu và doanh nghiệp để tiến hành các

nghiên cứu chuyên sâu về các giải pháp công nghệ có tính khả thi và mang lại hiệu quả cao.

- Đổi mới cơ chế phân bổ kinh phí, ưu đãi trong phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT từ căn cứ dựa trên tổng số biên chế sang căn cứ vào tính hiệu quả của nhiệm vụ, từ “tiền kiểm” sang “hậu kiểm”. Đổi mới cơ chế quản lý tài chính theo hướng tăng tính tự chủ, gắn với cơ chế quản lý và giám sát công khai, minh bạch, bảo đảm trách nhiệm giải trình.

- Xây dựng cơ chế thông tin nhanh chóng, chính xác, bao phủ rộng rãi. Kết hợp cả kênh thông tin truyền thống, trên không gian mạng, cơ chế người phát ngôn, bảo đảm dễ dàng trao đổi và phản hồi. Công khai, minh bạch về các hoạt động phòng ngừa, ứng phó, bảo đảm thông tin truyền tải thống nhất, chính xác. Chủ động phòng ngừa, ứng phó với khủng hoảng truyền thông.

3. Nâng cao năng lực dự báo chiến lược, hiệu quả quản lý nhà nước, quản trị quốc gia, kiểm soát rủi ro để chủ động phòng ngừa, ứng phó, thích ứng với các đe dọa ANPTT

- Xác định năng lực dự báo chiến lược là nội dung quan trọng, tác động trực tiếp đến kết quả phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT. Công tác dự báo phải gắn chặt với các Trung tâm Dự báo của quốc gia. Tận dụng thành tựu khoa học, công nghệ và kinh nghiệm thực tiễn là then chốt bảo đảm cho nhận thức về vấn đề này ngày càng đầy đủ, sâu sắc, dự báo các tình huống sát thực tế hơn, làm cơ sở xây dựng, triển khai các kịch bản khung ứng phó các tình huống cụ thể, tạo thế chủ động trong hoạt động ứng phó.

- Tổ chức nghiên cứu một cách hệ thống, toàn diện về ANPTT. Trong đó, nghiên cứu, dự báo dài hạn cho những vấn đề có tính quy luật và dự báo ngắn hạn, trực tiếp, kịp thời cho từng loại hình, tình huống cụ thể. Các phòng, ban, lực lượng theo chức năng, nhiệm vụ và đặc thù công tác, tổ chức nghiên cứu, dự báo, cảnh báo chuyên sâu với từng loại hình, tình huống và đánh giá tác động.

- Tăng cường ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ vào giám sát, dự báo, cảnh báo sớm các đe dọa ANPTT. Nghiên cứu, thiết kế cải tiến phương tiện, trang bị phù hợp với đặc thù công tác phòng ngừa, ứng phó, nhất là các hệ thống cảnh báo sớm và hệ thống quản lý rủi ro tổng hợp.

- Xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ trong lĩnh vực ANPTT thông qua hoạt động đào tạo, tập huấn chuyên sâu cho các bộ phận nghiên cứu, dự báo chiến lược để bảo đảm có khả năng phân tích, dự báo toàn diện về các mối đe dọa này.

- Rà soát thực trạng tổ chức bộ máy, quy trình quản lý nhà nước trên các lĩnh vực liên quan đến phòng ngừa, ứng phó với đe dọa ANPTT, sắp xếp bộ máy cơ quan quản lý nhà nước gắn với việc thực hiện chủ trương đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh, gọn, mạnh, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Thiết lập các quy trình quản lý rõ ràng, minh bạch, bảo đảm được

giám sát và kiểm soát thường xuyên. Phân công, phân cấp, phân quyền quản lý triệt để, nhưng bảo đảm rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm trong phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa này.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số gắn với cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực liên quan phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT. Chuyển đổi số phải đặt trong mục tiêu xây dựng Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số dựa trên nền tảng là cơ sở dữ liệu quốc gia. Chú trọng số hóa dữ liệu, tự động hóa quy trình và triển khai hệ thống quản lý thông minh. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu đồng bộ giúp thu thập, phân tích và chia sẻ thông tin hiệu quả. Ứng dụng các giải pháp công nghệ thông tin để nâng cao khả năng dự báo, giám sát và ứng phó.

- Thiết lập các tiêu chuẩn về quản lý nhà nước trên các lĩnh vực liên quan phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT. Chú trọng công tác quản trị rủi ro và hướng dẫn cho các tổ chức và doanh nghiệp trong việc đánh giá rủi ro, lập kế hoạch ứng phó với các mối đe dọa. Xây dựng các chương trình, kế hoạch, phương án quản lý khủng hoảng đối với từng vấn đề, bao gồm các bước chuẩn bị, ứng phó và phục hồi. Thiết lập hệ thống chỉ huy và kiểm soát hiệu quả để điều phối các hoạt động ứng phó trong tình huống khẩn cấp.

- Đẩy mạnh hợp tác công - tư, thu hút sự tham gia của khu vực tư nhân trong hoạt động phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT. Phân bổ tài chính hợp lý và có hướng dẫn cụ thể về các gói hỗ trợ tài chính, tín dụng ưu đãi khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức tham gia phòng ngừa, ứng phó.

- Tạo điều kiện và khuyến khích người dân tham gia phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT thông qua các chương trình tự nguyện, nhóm cộng đồng và các dự án xã hội. Ban hành các chương trình hỗ trợ cộng đồng, cung cấp thông tin và nguồn lực cần thiết để người dân có thể tự phòng ngừa, tự bảo vệ.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, có chế tài xử lý nghiêm khắc đối với các hành vi vi phạm pháp luật góp phần nâng cao tính minh bạch và hiệu quả trong quá trình thực thi pháp luật liên quan đến phòng ngừa, ứng phó. Có cơ chế đánh giá và điều chỉnh chính sách để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

4. Đẩy mạnh phát triển bền vững, tạo thế và lực vững chắc, huy động sức mạnh tổng hợp, toàn diện, toàn dân, xã hội hóa, tận dụng mọi nguồn lực cho phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống

- Tập trung xây dựng địa bàn tỉnh phát triển bền vững; hạn chế đến mức thấp nhất các nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh, phát triển các đe dọa ANPTT; quản lý, khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả và bền vững tài nguyên, nâng cao sức chống chịu, thích ứng trước các đe dọa này. Thúc đẩy liên

kết vùng, liên kết các khu vực kinh tế trọng điểm tạo ra mạng lưới hỗ trợ, ngăn ngừa đứt gãy chuỗi cung ứng dưới tác động của đe dọa ANPTT.

- Tập trung rà soát các quy hoạch, chương trình, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội bảo đảm yêu cầu gắn kết chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với bảo đảm quốc phòng, an ninh, nhất là các vùng kinh tế trọng điểm, các địa bàn trung tâm, các ngành mũi nhọn; khắc phục triệt để những sơ hở, thiếu sót. Bảo đảm an sinh xã hội, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, xóa đói, giảm nghèo, phát triển văn hóa, giáo dục, khoa học, công nghệ, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân, tăng cường thể trận an ninh, quốc phòng toàn dân tạo nền tảng vững chắc cho việc ứng phó với các đe dọa ANPTT.

- Tập trung xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, bền vững và thông minh; các cơ sở hạ tầng về giao thông, hạ tầng năng lượng cần tính toán có kết nối với dự án đường sắt tốc độ cao trục Bắc - Nam, đường bộ cao tốc; phát triển cơ sở hạ tầng lưỡng dụng với khả năng thích ứng linh hoạt, sức chống chịu cao trước tác động của thảm họa, sự cố an ninh phi truyền thống. Chú trọng xây dựng hạ tầng số bảo đảm an ninh, an toàn.

- Nâng cao năng lực huy động, quản lý, sử dụng nguồn lực dự trữ của xã. Tập trung xây dựng nguồn lực dự trữ của xã có quy mô đủ mạnh, cơ cấu hợp lý, danh mục mặt hàng chiến lược, thiết yếu để sẵn sàng, chủ động đáp ứng hiệu quả các mục tiêu dự trữ quốc gia và ứng phó kịp thời với các đe dọa an ninh phi truyền thống xảy ra. Chủ động kế hoạch sử dụng nguồn lực dự trữ cho các hoạt động khắc phục, tái thiết và trở lại trạng thái bình thường sau thảm họa, sự cố.

- Tăng cường năng lực nghiên cứu, phát triển và tiếp cận các thành tựu khoa học, công nghệ hiện đại và các nguồn lực khác phục vụ công tác phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT.

- Tập trung xây dựng các lực lượng chuyên trách bảo đảm tinh, gọn, mạnh, đủ sức đảm nhiệm vai trò nòng cốt trong ứng phó với các đe dọa ANPTT. Xây dựng các lực lượng kiêm nhiệm có trang bị phù hợp và quy mô hợp lý, góp phần hỗ trợ hiệu quả công tác ứng phó. Hoàn thiện chế độ, chính sách đối với cán bộ kiêm nhiệm và những người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước tham gia công tác ứng phó.

- Đẩy mạnh phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, khuyến khích các mô hình tự quản, xung kích của doanh nghiệp và cộng đồng sẵn sàng ứng phó với các đe dọa ANPTT theo phương châm “bốn tại chỗ”, đặc biệt là ở các địa bàn trọng điểm, chiến lược, khu công nghiệp... Phát huy vai trò Bí thư chi bộ, Trưởng khu dân cư, Trưởng Ban công tác mặt trận và các đoàn thể ở cơ sở, những người có uy tín trong dòng họ, trong dân tộc thiểu số, chức sắc, chức việc các tôn giáo... làm chỗ dựa cho Nhân dân trong phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT ở

cơ sở; đầu tư ngân sách, cơ sở vật chất và điều kiện bảo đảm phục vụ công tác xây dựng phong trào.

- Xây dựng lực lượng dự bị, sẵn sàng tham gia ứng phó với các đe dọa ANPTT tại các bộ phận hành chính, các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức; phát triển lực lượng tình nguyện viên, cộng tác viên là các chuyên gia trong các lĩnh vực để tham gia tư vấn, hỗ trợ, tuyên truyền, khắc phục hậu quả do tác động của các đe dọa này.

- Nghiên cứu, thành lập quỹ đặc biệt phục vụ công tác phòng ngừa, ứng phó các đe dọa ANPTT ở cấp xã; có cơ chế thu hút tài trợ của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài xã. Có chính sách phân bổ ngân sách thường xuyên; đồng thời khuyến khích sự tham gia của các doanh nghiệp, tổ chức xã hội trong đầu tư cho các hệ thống và trang thiết bị liên quan phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT nhằm chia sẻ nguồn lực và lợi ích.

- Ưu tiên sử dụng nguồn lực tại chỗ kết hợp với nguồn lực từ Trung ương, các địa phương khác theo quy định của pháp luật. Sử dụng ngân sách nhà nước triển khai các chương trình, công trình trọng điểm ở những nơi nguồn lực tại chỗ còn hạn chế; tăng cường xã hội hóa các chương trình, các hoạt động mang tính cộng đồng để tối ưu hóa nguồn lực.

5. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông nâng cao nhận thức, kỹ năng; chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức tập huấn, diễn tập các kịch bản phòng ngừa, giảm nhẹ, cứu trợ, phục hồi, tái thiết và phát triển trong trường hợp, tình huống cụ thể

- Xây dựng chiến lược truyền thông rõ ràng và dài hạn nhằm nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Phát huy vai trò của các tổ chức Đảng, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức quần chúng trong tuyên truyền, giáo dục hướng tới mục tiêu làm chuyển biến căn bản nhận thức của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội từ thụ động, chờ được bảo vệ sang chủ động tự bảo vệ.

- Thông tin, tuyên truyền cần bám sát sự chỉ đạo của cấp ủy và ban chỉ đạo các cấp, thường xuyên cập nhật diễn biến mới, đầy đủ nhất về các đe dọa ANPTT để tham mưu, chỉ đạo, định hướng các hoạt động tuyên truyền bảo đảm kịp thời, hiệu quả, không đi sau, đi chậm trong công tác ứng phó các thảm họa, sự cố. Nội dung truyền thông phải đúng trọng tâm, trọng điểm, phù hợp từng vùng, từng khu vực, từng giai đoạn và từng nhóm đối tượng, gắn với vận động các phong trào thi đua yêu nước, phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và triển khai các kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ở từng địa bàn thôn, từng cơ quan, ban, ngành, các đoàn thể quần chúng.

- Đa dạng hóa các kênh thông tin, tuyên truyền. Triển khai có hệ thống chương trình, chiến dịch truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng về vấn đề ANPTT, phát huy vai trò định hướng nhận thức của báo chí, nhất là báo

điện tử... Thường xuyên thay đổi hình thức, phương pháp tuyên truyền phù hợp với thực tiễn, tạo sự chủ động trước diễn biến của các đe dọa ANPTT hướng đến các nội dung thiết thực, gần gũi với cuộc sống hằng ngày, hình thành thói quen, nếp sống tích cực.

- Thường xuyên nắm bắt diễn biến tâm trạng, dư luận xã hội, nhất là ở những vùng xảy ra thảm họa, thiên tai, sự cố, từ đó kịp thời phản ánh, tham mưu giải quyết dứt điểm những vấn đề nổi cộm ngay từ cơ sở, không để các thế lực thù địch lợi dụng xuyên tạc, kích động chuyển hóa thành mối đe dọa ANQG. Kiên quyết đấu tranh với các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch, xuyên tạc quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT.

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, các phòng, ban và lực lượng xây dựng kế hoạch, phương án, biện pháp phòng ngừa, ứng phó đa tầng, đa lớp đối với từng tình huống cụ thể, cả ngắn hạn, trung hạn và dài hạn cấp của mình, tạo thế chủ động phòng ngừa, ứng phó. Chú trọng vận hành hiệu quả quy chế phối hợp, hiệp đồng thực hiện các phương án, kế hoạch đã xác định.

- Thường xuyên tổ chức huấn luyện, diễn tập các kịch bản ứng phó, phục hồi, tái thiết và phát triển trong từng trường hợp, tình huống cụ thể sát thực tiễn, bảo đảm công tác lãnh đạo, chỉ đạo, chỉ huy, sử dụng lực lượng, phương tiện, vật chất để phòng ngừa, ứng phó có hiệu quả với các đe dọa khi xảy ra.

6. Chú trọng nâng cao kiến thức, trình độ, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ tham gia phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT

- Các phòng, ban và lực lượng cần rà soát toàn diện về trình độ, năng lực đội ngũ cán bộ, nhu cầu đào tạo, khả năng đào tạo và các nguồn lực khác để hoạch định chiến lược, kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, trình độ cho đội ngũ cán bộ của cơ quan mình. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ chuyên trách và cán bộ tham gia phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT đặt trong tổng thể chiến lược chung về đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của địa phương.

- Tiếp tục bổ sung, phát triển nội dung phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT vào chương trình giáo dục và áp dụng linh hoạt, phù hợp với từng cấp học, ngành học trong hệ thống giáo dục tại địa phương. Tăng cường công tác giáo dục, đào tạo, tập huấn chuyên sâu về các đe dọa này; kết hợp giáo dục lý luận với hoạt động thực tiễn.

- Chú trọng đào tạo đội ngũ cán bộ có trình độ cao về khoa học, công nghệ trong các lĩnh vực. Thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện, cập nhật kiến thức, nâng cao kỹ năng ứng dụng khoa học, công nghệ mới cho đội ngũ cán bộ trực tiếp công tác trên các lĩnh vực ANPTT.

- Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù, dựa trên các yếu tố lương, thưởng, môi trường làm việc, khả năng thăng tiến để thu hút nhân tài, nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống.

7. Đẩy mạnh chuyển đổi số kết hợp với nghiên cứu phát triển, nghiên cứu chuyển giao, ứng dụng khoa học, công nghệ hiện đại trong phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT

- Xây dựng và triển khai chiến lược chuyển đổi số trong lĩnh vực an ninh, quốc phòng. Phát triển hạ tầng số, tạo lập hệ sinh thái số kết nối đa lĩnh vực, xây dựng nền tảng số dùng chung và số hóa cơ sở dữ liệu về các đe dọa ANPTT trên nền tảng cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Ưu tiên bố trí nguồn lực cho công tác điều tra cơ bản và triển khai các chương trình trọng điểm về ứng dụng khoa học, công nghệ, các dự án nghiên cứu liên ngành, đa ngành về phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT. Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng công nghệ mới, vật liệu mới vào các công trình hạ tầng lưỡng dụng; thiết kế, cải tiến phương tiện, trang bị phù hợp với công tác phòng ngừa, ứng phó, cần ưu tiên các lĩnh vực như an ninh mạng, y tế, môi trường, tìm kiếm cứu nạn.

- Tăng cường hợp tác với các tổ chức, cơ sở nghiên cứu trong và ngoài địa phương để chuyển giao công nghệ tiên tiến, ứng dụng vào thực tiễn phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT. Chú trọng phát triển các giải pháp công nghệ đặc thù phù hợp với điều kiện của xã.

- Rà soát, đánh giá, bổ sung kế hoạch đầu tư trung hạn, dài hạn, nâng cấp, hiện đại hóa cơ sở vật chất phục vụ công tác phòng ngừa, ứng phó. Ưu tiên đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống giám sát, cảnh báo sớm, hệ thống kiểm soát thiên tai, thiết bị cứu nạn, cứu hộ, bảo vệ dữ liệu hiện đại.

- Tổ chức nghiên cứu một cách có hệ thống và toàn diện các nguy cơ, thách thức, đe dọa ANPTT. Đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển lý luận về phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa này. Chọn lựa những vấn đề mới phát sinh, cấp thiết, có nhiều bất cập, khó khăn từ thực tiễn để tiến hành khảo sát hoặc triển khai nghiên cứu. Phân định và tổ chức triển khai nghiên cứu các dự án có tính chiến lược, giải quyết các vấn đề nổi cộm liên quan đến đời sống xã hội.

- Tăng cường đầu tư về cơ sở, điều kiện vật chất, điều kiện làm việc, học tập, nâng cao trình độ, giao lưu trao đổi kinh nghiệm cho lực lượng làm công tác nghiên cứu.

- Tăng cường công tác tổng kết lý luận, nghiên cứu khoa học trong các cơ sở giáo dục, nghiên cứu và các đơn vị công tác thực tiễn, gắn kết chặt chẽ nghiên cứu với ứng dụng.

8. Tăng cường phối hợp, hợp tác trong phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT

- Tăng cường hợp tác với các đơn vị giáp ranh trong chia sẻ thông tin, kinh nghiệm phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT, nhất là thông tin dự báo, cảnh báo sớm thảm họa, thiên tai, dịch bệnh, thích ứng với biến đổi khí hậu; thông tin về tội phạm xuyên tuyến, sự cố an ninh mạng...

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn kinh phí: Ngân sách nhà nước cấp cho địa phương và các nguồn kinh phí khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

- Lập dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí: Thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Trong đó:

+ Các phòng, ban, ngành: Trên cơ sở nhiệm vụ phân công trong Kế hoạch, các đơn vị được giao chủ trì nhiệm vụ nào thì dự toán, sử dụng, quyết toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ được phân công từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho đơn vị đó theo đúng quy định của pháp luật.

+ Công an xã dự toán, đề xuất kinh phí phục vụ cho: ⁽¹⁾Các hoạt động chung của UBND xã triển khai thực hiện Chiến lược; ⁽²⁾Triển khai thực hiện các nhiệm vụ phân công trong Kế hoạch theo chức năng của Công an xã.

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Công an xã

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban và lực lượng có liên quan ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ về phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT theo lĩnh vực được giao.

- Hướng dẫn các phòng, ban và lực lượng xây dựng lực lượng tình nguyện, dự bị sẵn sàng tham gia ứng phó các tình huống đe dọa ANQG, TTATXH theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo các tổ nghiệp vụ của đơn vị, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở (sau đây viết gọn là ANCS) triển khai các nhiệm vụ sẵn sàng ứng phó sự cố, thảm họa thiên tai, dịch bệnh; bảo đảm an ninh mạng; phòng, chống khủng bố; phòng, chống, tội phạm; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ... đáp ứng yêu cầu phản ứng nhanh, chính xác, hiệu lực, hiệu quả.

- Chủ trì nghiên cứu âm mưu, thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch, phản động lợi dụng thảm họa, sự cố đe dọa ANPTT gây ra để chống phá Đảng, Nhà nước; trao đổi thông tin với các phòng, ban, lực lượng địa phương phục vụ công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho Nhân dân chủ động phòng, chống.

- Chủ trì xây dựng kịch bản khung lĩnh vực an ninh mạng; phòng, chống tội phạm; phòng, chống khủng bố; tình huống đa khủng hoảng và hướng dẫn các phòng, ban, ngành địa phương cụ thể hoá các kịch bản nêu trên.

- Phối hợp các phòng, ban, ngành xây dựng nội dung, chương trình giáo dục, huấn luyện, diễn tập, bồi dưỡng kiến thức phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống cho lực lượng nòng cốt, cán bộ, đảng viên, công chức, học sinh, sinh viên và toàn dân trên lĩnh vực được phân công.

- Phối hợp các phòng, ban, ngành liên quan xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT.

- Chủ trì, phối hợp phòng Văn hóa - Xã hội tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Chiến lược, Kế hoạch này.

- Là Cơ quan thường trực giúp UBND xã triển khai thực hiện Kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện, tổ chức thống kê, kiểm tra; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng theo thẩm quyền và đề xuất khen thưởng công tác phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT.

- Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phát huy các mô hình tự quản... chủ động sẵn sàng ứng phó, phòng ngừa với các đe dọa ANPTT.

2. Ban chỉ huy Quân sự xã

- Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về quân sự, quốc phòng trong phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT, các chương trình, đề án, dự án về phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa này theo chức năng của lực lượng Quân đội nhân dân.

- Phối hợp các lực lượng liên quan triển khai nhiệm vụ, giải pháp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, sự cố và tổ chức tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ... theo quy định; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại cho lực lượng chuyên trách, triển khai hợp tác quốc tế phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống theo chức năng, nhiệm vụ.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương liên quan xây dựng và cụ thể hóa kịch bản khung ứng phó với đe dọa ANPTT phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, điều kiện thực tế tham gia ứng phó với sự cố an ninh mạng, phòng, chống tội phạm; sự cố, thiên tai, thảm họa, tìm kiếm cứu nạn thuộc thẩm quyền của Quân đội nhân dân.

- Phối hợp Công an xã và các phòng, ban, lực lượng của địa phương đề xuất, thống nhất quy hoạch, xây dựng công trình lưỡng dụng phục vụ phòng thủ dân sự kết hợp phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT bảo đảm hiệu quả.

3. Văn phòng HĐND và UBND

- Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân trong công tác triển khai phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT.

- Tham mưu hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân; công tác chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân liên quan công tác triển khai phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT.

- Cung cấp thông tin, bảo đảm điều kiện vật chất, kỹ thuật phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã liên quan công tác triển khai phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT.

- Chủ trì phối hợp nghiên cứu đề xuất, sửa đổi, bổ sung và tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT; hòa giải ở cơ sở, quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và các công tác tư pháp khác theo quy định của pháp luật liên quan phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT.

4. Phòng kinh tế

4.1. Lĩnh vực Tài chính – Kế hoạch

- Chủ trì tổng hợp đề xuất của các phòng, ban, lực lượng, thôn, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thường xuyên thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, lực lượng xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch dự trữ của xã cho phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT. Thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định xuất, cấp kịp thời hàng dự trữ của tỉnh phục vụ công tác phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT.

- Chủ trì, hướng dẫn các phòng, ban, lực lượng và các thôn xây dựng kế hoạch đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chiến lược này trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định có liên quan.

4.2. Lĩnh vực Xây dựng; Công Thương

**** Lĩnh vực Xây dựng***

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, lực lượng, các thôn nghiên cứu, ban hành văn bản hướng dẫn tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng công trình lưỡng dụng, công trình dân sinh đáp ứng yêu cầu về phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT.

- Chủ trì, phối hợp Công an xã, các phòng, ban, lực lượng, các thôn xây dựng, triển khai kế hoạch, phương án xây dựng, sử dụng hạ tầng giao thông, trang thiết bị, phương tiện, vật tư vận tải trong phạm vi phụ trách để thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT.

- Chỉ đạo các đơn vị thuộc quyền tham gia tìm kiếm, cứu nạn giao thông đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa, bảo đảm giao thông trong các tình huống thiên tai, thảm họa, sự cố.

****Lĩnh vực Công Thương***

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành, thôn liên quan chỉ đạo bảo đảm an toàn trong sản xuất, kinh doanh điện (thủy điện, nhiệt điện, năng lượng tái tạo, năng lượng mới), hóa chất, than, xăng dầu, khí hóa lỏng (LPG), vật liệu nổ công nghiệp.

- Chủ trì xây dựng kịch bản khung ứng phó với đe dọa ANPTT lĩnh vực năng lượng; hướng dẫn cụ thể hóa kịch bản khung này phù hợp chức năng, nhiệm vụ của các phòng, ban, ngành và đặc thù của từng thôn.

4.3. Lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì rà soát, đề xuất bổ sung, hoàn thiện quy định pháp luật liên quan đến lĩnh vực tài nguyên, môi trường, nông nghiệp để phòng ngừa, giám sát, cảnh báo sớm, giải quyết, khắc phục hậu quả liên quan đến tài nguyên, ô nhiễm môi trường, nhất là ô nhiễm môi trường không khí, nước, đất.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, lực lượng xây dựng kịch bản khung ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống lĩnh vực nguồn nước, lương thực; kế hoạch ứng phó sự cố chất thải; kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu và theo dõi, giám sát việc tổ chức thực hiện hiệu quả các kịch bản và kế hoạch.

- Chỉ đạo ứng dụng khoa học, công nghệ và tăng cường hợp tác nhằm nâng cao năng lực quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, giám sát biến đổi khí hậu, dự báo, cảnh báo thiên tai, ô nhiễm và thảm họa môi trường.

- Thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả thiên tai, sự cố, dịch bệnh trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường theo chức năng, nhiệm vụ do pháp luật quy định, đáp ứng yêu cầu phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT.

5. Phòng Văn hoá - Xã hội

5.1. Lĩnh vực Nội vụ

- Phối hợp các sở, ban, ngành, địa phương tham mưu Đảng ủy, UBND xã bảo đảm nguồn nhân lực phục vụ phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT.

- Phối hợp với các phòng, ban, ngành, thôn liên quan tăng cường quản lý nhà nước về tổ chức, hoạt động của các hội, quỹ, bảo đảm hoạt động hiệu quả, đúng điều lệ và quy định của pháp luật; tuyên truyền, hướng dẫn tham gia phòng ngừa, ứng phó các đe dọa ANPTT.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành, thôn tham mưu thực hiện các chính sách ưu đãi người có công đối với người tham gia phòng chống, khắc phục thiên tai, thảm họa, sự cố do các đe dọa ANPTT gây ra theo quy định.

- Phối hợp với Công an xã và các phòng, ban, ngành liên quan xây dựng chế độ, chính sách cho lực lượng tham gia huấn luyện, diễn tập, làm nhiệm vụ phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT.

- Phối hợp Công an xã hướng dẫn các phòng, ban, ngành và các thôn nghiên cứu, đề xuất thành lập cơ quan điều hành công tác phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT bảo đảm tính bao trùm, đồng bộ, thống nhất, đúng quy định của pháp luật.

5.2. Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc và các cơ sở giáo dục tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT cho cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên và học sinh.

- Phối hợp với Công an xã, các phòng, ban, lực lượng có liên quan và chính quyền thôn nghiên cứu đưa nội dung phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT vào nhà trường thông qua các hoạt động giáo dục phù hợp; tổ chức tập huấn đào tạo nguồn nhân lực thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

5.3. Lĩnh vực Văn hoá, khoa học và thông tin

- Chủ trì hoặc phối hợp với các phòng, ban, ngành, thôn trong đẩy mạnh chuyển giao, ứng dụng công nghệ hiện đại phục vụ ứng phó với các đe dọa ANPTT.

- Phối hợp với các phòng, ban, ngành nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao các giải pháp khoa học, công nghệ phục vụ phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT.

- Phối hợp với Công an xã và các phòng, ban, ngành đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia góp phần phục vụ hiệu quả hoạt động phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành, thôn thống nhất phương án bảo đảm quyền ưu tiên sử dụng các phương tiện thông tin truyền thông và hệ thống thông tin cơ sở đáp ứng yêu cầu phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT theo quy định.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong lĩnh vực thông tin và truyền thông, huy động lực lượng, phương tiện tham gia các nhiệm vụ tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và kiến thức về phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT cho toàn dân.

5.4. Lĩnh vực Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, lực lượng liên quan nghiên cứu, xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật liên quan tới bảo đảm an ninh y tế, các tình huống y tế công cộng khẩn cấp và chính sách về dân số.

- Hướng dẫn, kiểm tra thực hiện các biện pháp bảo đảm y tế và các tình huống y tế khẩn cấp. Chỉ đạo công tác bảo đảm vệ sinh môi trường sống, nguồn nước và an toàn thực phẩm; công tác dự trữ thuốc, thiết bị, vật tư bảo đảm an ninh y tế và các tình huống khẩn cấp về y tế. Nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, tổ chức vận chuyển, cấp cứu, điều trị trong các tình huống khẩn cấp về y tế.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, lực lượng tham mưu ban hành các chính sách bảo đảm an sinh xã hội trong tình huống xảy ra thiên tai, thảm họa, sự cố do các đe dọa ANPTT gây ra.

- Chủ trì xây dựng kịch bản khung ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống lĩnh vực y tế; phối hợp, hướng dẫn cụ thể hóa kịch bản khung này phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các phòng, ban, lực lượng của địa phương.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức thành viên

- Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan, tham gia phổ biến, tuyên truyền, vận động toàn thể hội viên, đoàn viên và Nhân dân phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT.

- Phối hợp với các phòng, ban, ngành, thôn phát huy dân chủ, tăng cường sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân trong triển khai, thực hiện và giám sát việc thực hiện Kế hoạch này.

7. Các phòng, ban, ngành, trung tâm khác thuộc UBND xã

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT trên lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ. Chỉ đạo tổ chức lực lượng, sử dụng trang thiết bị, phương tiện thuộc thẩm quyền quản lý phục vụ phòng ngừa, ứng phó khi có yêu cầu.

- Phối hợp với các phòng, ban, ngành, thôn liên quan xây dựng trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, kế hoạch, đề án phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

8. Ban cán sự các thôn trên địa bàn xã

- Phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT tại địa bàn thôn trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT phù hợp với đặc điểm địa bàn theo đúng quy định của pháp luật, các chỉ đạo của UBND xã, hướng dẫn của Công an xã và các phòng, ban, ngành liên quan.

- Phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan xây dựng và thực hiện các kịch bản khung phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa ANPTT phù hợp địa bàn quản lý theo thẩm quyền; quy định cụ thể và tổ chức tuyên truyền, vận động cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân tham gia, hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng, công trình phòng ngừa, ứng phó trên địa bàn.

- Tiến hành sơ kết, tổng kết và định kỳ báo cáo tiến độ thực hiện Kế hoạch theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an xã có trách nhiệm giúp UBND xã theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các phòng, ban, ngành cấp xã, Ban cán sự thôn và các cơ quan, tổ chức liên quan triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này; tổ chức sơ kết hàng năm và tổng kết việc triển khai Kế hoạch này vào năm 2030.

2. Căn cứ nội dung của Kế hoạch, các phòng, ban, ngành cấp xã, Ban cán sự các thôn khẩn trương xây dựng kế hoạch triển khai Chiến lược ANPTT theo chức năng, nhiệm vụ được giao, gửi về Công an xã (*trước ngày 10/10/2025*) để theo dõi, báo cáo UBND xã.

Hàng năm (*trước ngày 01/11*), các phòng, ban, ngành, đơn vị thuộc UBND xã, Ban cán sự các thôn và các cơ quan, tổ chức liên quan có trách nhiệm gửi báo cáo kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này về Công an xã để tổng hợp báo cáo.

Trong quá trình thực hiện, các phòng, ban, ngành thuộc UBND xã, Ban cán sự các thôn thường xuyên kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện các vấn đề khó khăn, vướng mắc, bất cập và phản ánh gửi về Công an xã để hướng dẫn, tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh (b/c);
- Công an tỉnh (b/c);
- Thường trực Đảng uỷ xã;
- TT HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- TT UBMTTQVN xã;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND xã;
- Ban cán sự 34 thôn;
- Lưu: VT, CAX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thiên Tùng